

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRỊ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/DS-ST

Ngày: 04-02-2025

V/v tranh chấp hợp đồng tín
dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nghiệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Hoàng Hiệp

Ông Huỳnh Văn Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Sơn Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thư - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 259/2024/TLST-DS, ngày 20 tháng 12 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng C.

Địa chỉ: Số A Phô L, H, H, Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn T – Phó Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện C - tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Theo văn bản uỷ quyền ngày 31/5/2024.

- Bị đơn: Ông Trần Hồng E, sinh năm 1963 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/12/2024 của nguyên đơn Ngân hàng C (gọi tắt Ngân hàng), và tại phiên toà người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:

Căn cứ vào hồ sơ vay vốn tại Ngân hàng, ông Trần Hồng E là người đại diện hộ gia đình đứng ra vay vốn và được Ngân hàng giải ngân 1 món vay như sau: Căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay mẫu số 01/TD được Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng C, tỉnh Sóc Trăng duyệt ngày 15/4/2022 và căn cứ vào sổ lưu tờ rơi theo dõi cho vay – Thu nợ - Dư nợ có mã món vay 660000722825989. Vào ngày 18/4/2022, Ngân hàng có cho ông Trần Hồng E ký nhận số tiền vay 45.000.000 đồng của chương trình cho vay Hộ mới thoát nghèo, lãi suất 8,25%/ năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất khi cho vay, lãi trả định kỳ hàng tháng, thời hạn cho vay 60 tháng, kỳ hạn trả nợ 06 tháng/lần, hạn trả cuối cùng 18/04/2027. Tuy nhiên trong thời gian từ khi nhận tiền vay đến ngày 03/12/2024, ông Trần Hồng E chưa trả nợ lãi hàng tháng đúng cam kết với số tiền là 5.870.650 đồng. Như vậy ông Trần Hồng E chưa trả lãi đúng cam kết theo giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay mà ông đã ký với Ngân hàng C mặc dù gia đình hiện tại đã có đủ điều kiện để trả nợ cho Ngân hàng. Ngân hàng yêu cầu buộc ông Trần Hồng E và người có liên quan là bà Nguyễn Thị N trả dứt nợ gốc trước hạn và lãi tính đến ngày xét xử 04/02/2025 với tổng số tiền là 51.664.009 đồng, trong đó nợ gốc là 45.000.000 đồng và nợ lãi là 6.664.009 đồng và tính lãi suất hàng tháng cho đến ngày trả hết nợ cho ngân hàng.

Theo biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 17/01/2025 và tại phiên toà bị đơn ông Trần Hồng E trình bày:

Ông thống nhất theo nội dung khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng C. Vào ngày 18/4/2022, Ngân hàng có cho vợ chồng ông vay số tiền gốc 45.000.000 đồng của chương trình cho vay Hộ mới thoát nghèo, lãi suất 8,25%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất khi cho vay, lãi trả định kỳ hàng tháng, thời hạn cho vay 60 tháng, kỳ hạn trả nợ 06 tháng/lần, hạn trả cuối cùng 18/04/2027. Từ sau khi vay vợ chồng ông đóng lãi đầy đủ, nhưng chưa trả được vốn, cách đây khoảng một năm do vợ ông bị tai nạn gãy chân, không đi làm được, nên vợ chồng ông nợ lãi đến nay chưa trả cho ngân hàng. Nay ông thống nhất còn nợ Ngân hàng số tiền theo đơn khởi kiện của ngân hàng đến ngày 04/02/2025 là 51.664.009 đồng, trong đó nợ gốc là 45.000.000 đồng và nợ lãi là 6.664.009 đồng. Vợ chồng ông đồng ý trả nợ cho ngân

hàng nhưng xin trả trước tiền lãi, riêng tiền vốn gốc thì xin trả dần theo hợp đồng đã ký với ngân hàng.

Tại phiên toà bị đơn bà Nguyễn Thị N trình bày:

Bà đồng ý cùng chồng là ông Trần Hồng E trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ tính đến ngày 04/02/2025 là 51.664.009 đồng, trong đó nợ gốc là 45.000.000 đồng và nợ lãi là 6.664.009 đồng, nhưng xin trả trước lãi, tiền vốn trả dần theo thoả thuận.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Từ khi thụ lý đến khi kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa xét xử, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, các thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đúng với các quy định của pháp luật.

Qua chứng cứ và kết quả tranh tụng tại Tòa có cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn ông E, bà N có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng C tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 04/02/2025 gồm nợ gốc 45.000.000 đồng và tiền lãi 6.664.009 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự phát sinh từ hợp đồng dân sự giữa tổ chức tín dụng với cá nhân. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Theo các quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

[2] Về nội dung: Các đương sự đều thừa nhận, theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 15/4/2022 và Sổ lưu từ rơi theo dõi cho vay – thu nợ - dư nợ ngày 18/4/2022 Ngân hàng C đã giải ngân cho hộ ông Trần Hồng E vay số tiền vốn 45.000.000 đồng, của chương trình cho vay hộ mới thoát nghèo, lãi suất 8,25%/năm, thời hạn 60 tháng, kỳ trả nợ 06 tháng/lần. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Trần Hồng E và bà Nguyễn Thị N đã vi phạm nghĩa vụ trả lãi hàng tháng và trả gốc theo kỳ, nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông E, bà N trả số tiền còn nợ tính đến ngày 04/02/2025 tổng cộng 51.664.009 đồng, trong đó nợ gốc là 45.000.000 đồng và nợ lãi là 6.664.009 đồng.

Vợ chồng ông Trần Hồng E và bà Nguyễn Thị N thừa nhận số nợ nêu trên nhưng xin được trả trước tiền lãi, riêng tiền vốn gốc thì xin trả dần theo hợp đồng đã ký với ngân hàng. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tình tiết,

sự kiện không phải chứng minh do các đương sự đều thừa nhận. Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Trần Hồng E và bà Nguyễn Thị N có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn tổng số tiền 51.664.009 đồng, trong đó nợ gốc là 45.000.000 đồng và nợ lãi là 6.664.009 đồng.

[3] Về thời gian trả nợ: Ông Trần Hồng E và bà Nguyễn Thị N xin được trả trước tiền lãi, riêng tiền vốn gốc thì xin trả dần theo hợp đồng đã ký với ngân hàng, nhưng không được nguyên đơn đồng ý, các bên không thỏa thuận được thời gian trả nợ. Xét yêu cầu của đương sự thuộc thẩm quyền giai đoạn thi hành án dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn Ngân hàng C không phải nộp tiền tạm ứng án phí, không phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Bị đơn là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định pháp luật.

[5] Đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 103 Luật Các tổ chức tín dụng; các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 11 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng C.

Buộc bị đơn ông Trần Hồng E và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng C số tiền còn nợ tính đến ngày 04/02/2025 tổng cộng 51.664.009 đồng, trong đó nợ gốc là 45.000.000 đồng và nợ lãi là 6.664.009 đồng. Ông Trần Hồng E và bà Nguyễn Thị N còn phải chịu tiền lãi phát sinh kể từ ngày 05/02/2025 theo mức lãi suất đã thỏa thuận ghi trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 15/4/2022 và Sổ lưu tờ rơi theo dõi cho vay – thu nợ - dư nợ ngày 18/4/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn Ngân hàng C không phải nộp tiền tạm ứng án phí, không phải chịu án phí. Bị đơn là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Đương sự có quyền kháng cáo đối với Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thành Nghiệp